TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHƯƠNG MỸ** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **295**/2022/HNGĐ-ST
Ngày: 28/6/2022
V/v: *Ly hôn, nuôi con*

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHƯƠNG MỸ, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: **Ông Tưởng Ngọc T**

Các Hội thẩm nhân dân: **Bà Nguyễn Thị Thanh H**

Bà Nguyễn Thị L

- ***Thư ký phiên tòa:*** **Bà Nguyễn Thị T** - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Chương Mỹ.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chương Mỹ tham gia phiên tòa:*** **Bà Triệu Thị** - Kiểm sát viên

Ngày 28 tháng 6 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Chương Mỹ, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 110/2022/TLST-HNGĐ ngày 14 tháng 03 năm 2022 về việc "*Ly hôn, nuôi con*" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 46/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 23 tháng 5 năm 2022, giữa các đương sự:

- **Nguyên Đơn:** Chị Trịnh Thanh B, sinh năm 2001 (Có đơn xét xử vắng mặt)

Trú tại: tiểu khu L, thị trấn Đ , huyện Đà Bắc, tỉnh Hòa Bình.

- **Bị đơn**: Anh Nguyễn Văn M, sinh năm 1996 (Vắng mặt)

Trú tại: thôn T, xã T, huyện Chương Mỹ, Hà Nội.

NHẬN THẤY:

1. Trong đơn khởi kiện và quá trình tham gia tố tụng, nguyên đơn chị Trịnh Thanh B trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Chị có đăng ký kết hôn với anh Nguyễn Văn M, sinh năm 1996, trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND xã T, huyện Chương Mỹ vào năm 2021. Quá trình chung sống, vợ chồng thường xuyên xảy ra mâu thuẫn. Cuộc sống vợ chồng không hạnh phúc, thường xuyên cãi nhau. Nguyên nhân là do vợ chồng không hợp nhau về quan điểm sống. Anh M thường xuyên rượu chè nên

vợ chồng đã sống ly thân từ ngày 20/8/2021 cho đến nay. Nay chị B đề nghị Tòa án giải quyết cho được ly hôn với anh M.

Về con chung: Vợ chồng chị B và anh M có 01 con chung là cháu Trịnh Ngọc D, sinh ngày 06/3/2020. Hiện tại, con đang ở với chị B. Ly hôn, chị xin nuôi con, không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, công nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Bị đơn anh Nguyễn Văn M:

Trong quá trình giải quyết vụ án, anh M không lên Tòa án làm việc. Tòa án không tiến hành lấy lời khai được của anh M. Quá trình làm việc, Tòa án tiến hành lấy lời khai của ông Nguyễn Văn C – bố đẻ của anh Nguyễn Văn M. Theo Biên bản lấy lời khai, ông C trình bày:

Anh M và chị B tự nguyện kết hôn và có đăng ký kết hôn tại UBND xã T vào năm 2021. Sau khi kết hôn, vợ chồng về chung sống tại gia đình nhà chồng một thời gian thì ra ngoài Hà Nội chung sống. Quá trình chung sống, vợ chồng luôn xảy ra mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn như thế nào thì gia đình cũng không nắm được. Nhưng anh M đã về nhà sinh sống từ tháng 8/2021 cho đến nay. Nay chị B nộp đơn xin ly hôn thì quan điểm của gia đình là mặc kệ B muốn làm gì thì làm. Gia đình vẫn muốn vợ chồng đoàn tụ để chăm sóc cháu. Về con chung: Vợ chồng B – M có 01 con chung là Trịnh Ngọc D, sinh ngày 06/3/2020, hiện cháu đang ở với mẹ. Nếu vợ chồng B – M ly hôn thì gia đình cũng để cháu tiếp tục ở với mẹ. Về tài sản chung: Gia đình không biết nên không đề nghị gì.

3. Ý kiến của đương sự tại phiên tòa:

- Nguyên đơn trình bày:

+ Về quan hệ hôn nhân: Chị B giữ nguyên quan điểm xin ly hôn anh M.

+ Về con chung: Chị B có nguyện vọng xin được nuôi con, không yêu cầu cấp dưỡng.

+ Về tài sản chung, công nợ chung: Không yêu cầu Tòa giải quyết.

- Bị đơn vắng mặt tại phiên tòa nên không ghi nhận ý kiến.

4. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chương Mỹ phát biểu ý kiến:

Về tố tụng: Việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký là đúng quy định của pháp luật. Nguyên đơn đã thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ của đương sự theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Đối với bị đơn không chấp hành quyền, nghĩa vụ của bị đơn theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung: Căn cứ vào ý kiến, quan điểm của nguyên đơn và các tài liệu chứng cứ do Tòa án thu thập. Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận đơn khởi kiện của nguyên đơn và xử cho chị Trịnh Thanh B được ly hôn anh Nguyễn Văn M. Về con chung: Hiện tại, 01 con chung đang ở với chị B nên đề nghị HĐXX giao cho chị B tiếp tục nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung. Về cấp dưỡng nuôi con chung: Chị B tự nguyện không yêu cầu nên tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con cho anh M cho đến khi có sự thay đổi khác. Về tài sản chung, công nợ chung: Không yêu cầu nên không xem xét.

XÉT THẤY:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Bị đơn anh Nguyễn Văn M đang cư trú tại thôn T, xã T, huyện Chương Mỹ, Hà Nội. Tòa án nhân dân huyện Chương Mỹ thụ lý giải quyết là đúng thẩm quyền theo quy định tại Điểm a Khoản 1 Điều 35 và Điểm a Khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Các văn bản tố tụng của Tòa án đã được tống đạt theo đúng quy định pháp luật nhưng anh Nguyễn Văn M vẫn cố tình vắng mặt tại phiên tòa. Theo quy định tại Điều 227, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt Bị đơn.

[2] Về nội dung:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Trịnh Thanh B và anh Nguyễn Văn M kết hôn trên cơ sở tự nguyện, tuân thủ điều kiện kết hôn, có đăng ký kết hôn tại xã T huyện Chương Mỹ, Hà Nội năm 2021 nên hôn nhân giữa chị B và anh M là hôn nhân hợp pháp. Trên cơ sở lời khai của chị B: Vợ chồng phát sinh mâu thuẫn do vợ chồng không hợp nhau, vợ chồng đã ly thân được gần một năm nay không còn quan tâm đến nhau. Trước yêu cầu của chị B xin ly hôn, anh M không đến Tòa án làm việc và không trình bày ý kiến và phương án để hai vợ chồng đoàn tụ. Xét thấy tình trạng hôn nhân giữa chị B và anh M đã mâu thuẫn trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được. Yêu cầu của chị B xin ly hôn anh M là phù hợp với quy định tại Điều 56 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014 nên được chấp nhận.

2.2. Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung là: cháu Trịnh Ngọc D, sinh ngày 06/3/2020. Xét thấy, cháu D hiện đang ở với mẹ, chị B xin tiếp tục được nuôi con nên giao con chung cho chị B tiếp tục nuôi dưỡng là phù hợp.

2.3. Về tài sản chung, công nợ chung: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

2.4. Về án phí: Chị B phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 28, 35, 39, 147, 227, 228, 271, 273 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Điều 51, 56, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016.

Xử:

1. Về hôn nhân: Chị Trịnh Thanh B được ly hôn với anh Nguyễn Văn M.

2. Về con chung: Xác nhận vợ chồng chị Trịnh Thanh B và anh Nguyễn Văn M có 01 con chung là cháu Trịnh Ngọc D, sinh ngày 06/3/2020.

Giao cháu Trịnh Ngọc D, sinh ngày 06/3/2020 cho chị Trịnh Thanh B nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi cháu D đủ 18 tuổi hoặc đến khi có sự thay đổi khác.

Anh Nguyễn Văn M có quyền, nghĩa vụ đi lại thăm nom con chung, không ai được cản trở.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con chung cho anh M đến khi có sự thay đổi khác.

3. Về tài sản chung, công nợ chung: Không xem xét.

4. Về án phí: Chị Trịnh Thanh B phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm về phần ly hôn. Được trừ vào 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí số AA/2020/0075739 ngày 14/3/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chương Mỹ, Hà Nội.

Án xử công khai sơ thẩm. Chị Trịnh Thanh B có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Anh Nguyễn Văn M có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- TAND Tp. Hà Nội;
- VKSND huyện Chương Mỹ;
- Chi cục THADS huyện Chương Mỹ;
- UBND xã T, huyện Chương Mỹ (Trường hợp án có HLPL);
- Lưu HSVA – VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Tưởng Ngọc T

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Thanh Hà ***Nguyễn Thị Liên*** ***Tưởng Ngọc Tuấn***

Nơi nhận:
- Đương sự;
- TAND Tp. Hà Nội;
- VKSND huyện Chương Mỹ;
- Chi cục THADS huyện Chương Mỹ;
- UBND xã Tân Tiến, huyện Chương Mỹ (Trường hợp án có HLPL);
- Lưu HSVA – VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Tưởng Ngọc Tuấn

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Tiến Lợi ***Nguyễn Thị Liên*** ***Tưởng Ngọc Tuấn***

Nơi nhận:
- Đương sự;
- TAND Tp. Hà Nội;
- VKSND huyện Chương Mỹ;
- Chi cục THADS huyện Chương Mỹ;
- UBND xã Thụy Hương, huyện Chương Mỹ (Trường hợp án có HLPL);
- Lưu HSVA – VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Tưởng Ngọc Tuấn

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN	**THẨM PHÁN** **CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**